

T, ngày 13 tháng 6 năm 2022

Số: 58/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 51/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trương Thị N, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

- **Bị đơn:** Anh Trương Văn H, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị N và anh Trương Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Anh Trương Văn H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Trương Thanh T, sinh ngày 19/10/2017. Chị Trương Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, công sức: Chị N, anh H cùng xác định không có và không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Trương Thị N tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000183 ngày 01/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đảo. Hoàn trả chị Trương Thị N 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã ký

Mẫu Văn Mùi